TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2022/QĐCNTTLH	*Bố Trạch, ngày 15 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 7 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" của chị Nguyễn Thị L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa;

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn M, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 29 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Chị L và anh T có 01 con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 13/7/2018. Sau khi ly hôn, giao chị L trực tiếp nuôi con Nguyễn Đức T, chị L cam đoan đủ khả năng một mình nuôi con trưởng thành nên không yêu cầu anh T đóng góp tiền nuôi con. Do đó, anh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị L.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung*:* Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã H

(GCNKH số: 25/2018, ngày 24/7/2018);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu